

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh
nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 19/2014/TT-BNV ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức;

Theo kết luận của Hội đồng thẩm định Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập ngày 24 tháng 12 năm 2015;

Theo ý kiến thẩm định tại Công văn số 2803/BNV-ĐT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nội vụ về việc thẩm định các Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên phổ thông công lập;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, NGCBQLCSGD.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Vinh Hiền

**CHƯƠNG TRÌNH
BỒI DƯỠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG II**

*(Ban hành theo Quyết định số 2516/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 1 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

I. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

Giáo viên tiểu học hiện đang công tác tại các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân có cấp tiểu học (sau đây gọi chung là trường tiểu học công lập), có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách và nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II, có một trong các điều kiện sau:

1. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II nhưng chưa có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II;
2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên.

II. MỤC TIÊU BỒI DƯỠNG

1. Mục tiêu chung

Học viên được nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phát triển năng lực nghề nghiệp, thực hiện tốt các nhiệm vụ của viên chức giảng dạy, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nắm vững và vận dụng tốt chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học; chủ động tuyên truyền và vận động đồng nghiệp cùng thực hiện tốt chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về giáo dục nói chung và giáo dục tiểu học nói riêng. Hiểu rõ chương trình và kế hoạch giáo dục tiểu học; hướng dẫn được đồng nghiệp cùng thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục tiểu học.

b) Vận dụng sáng tạo và đánh giá được việc vận dụng những kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh tiểu học của đồng nghiệp. Chủ động, tích cực phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh tiểu học.

c) Tích cực vận dụng và phổ biến sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tiễn giáo dục tiểu học.

d) Thông thạo kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ phù hợp với chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng II theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục

và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập (viết tắt là Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV).

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Khối lượng kiến thức và thời gian bồi dưỡng

a) Chương trình gồm có 03 phần:

- Phần I: Kiến thức về chính trị, quản lý nhà nước và các kỹ năng chung (gồm 4 chuyên đề);
- Phần II: Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành và đạo đức nghề nghiệp (gồm 6 chuyên đề);
- Phần III: Tìm hiểu thực tế và viết thu hoạch.

b) Thời gian bồi dưỡng:

- Tổng thời gian là 6 tuần x 5 ngày làm việc/tuần x 8 tiết/ngày = 240 tiết
- Phân bổ thời gian:
 - + Lý thuyết, thảo luận, thực hành: 176 tiết
 - + Ôn tập: 10 tiết
 - + Kiểm tra: 06 tiết
 - + Tìm hiểu thực tế và viết thu hoạch: 44 tiết
 - + Công tác tổ chức lớp (khai giảng, bế giảng lớp): 04 tiết

2. Cấu trúc chương trình

TT	Nội dung	Số tiết		
		Tổng	Lý thuyết	Thảo luận, thực hành
I	Phần I: Kiến thức về chính trị, về quản lý nhà nước và các kỹ năng chung	Tổng	Lý thuyết	Thảo luận, thực hành
1	Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa	60	32	28
2	Xu hướng quốc tế và đổi mới giáo dục phổ thông (GDPT) Việt Nam	12	8	4
3	Xu hướng đổi mới quản lý GDPT và quản trị nhà trường tiểu học	12	8	4
4	Động lực và tạo động lực cho giáo viên tiểu học	12	8	4
	Ôn tập và kiểm tra phần I	16	8	8

II	<i>Phần II: Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành và đạo đức nghề nghiệp của chức danh giáo viên tiểu học hạng II</i>	8		8
5	Quản lý hoạt động dạy học và phát triển chương trình giáo dục nhà trường tiểu học	132	76	56
6	Phát triển năng lực nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II	20	12	8
7	Dạy học và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trong trường tiểu học	20	12	8
8	Đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục trường tiểu học	20	12	8
9	Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học sư phạm (KHSP) ứng dụng ở trường tiểu học	24	16	8
10	Xây dựng môi trường văn hóa, phát triển thương hiệu nhà trường và liên kết, hợp tác quốc tế	20	12	8
	Ôn tập và kiểm tra phần II	20	12	8
III	<i>Phần III. Tìm hiểu thực tế và viết thu hoạch</i>	8		8
1	Tìm hiểu thực tế thực tế	44	4	40
2	Hướng dẫn viết thu hoạch	24		24
3	Viết thu hoạch	4	4	
	Khai giảng, bế giảng	16		16
	Tổng cộng:	4		4
		240	112	128

IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA CÁC CHUYÊN ĐỀ

Phần I

KIẾN THỨC VỀ CHÍNH TRỊ, VỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ CÁC KỸ NĂNG CHUNG

Chuyên đề 1. Xây dựng nhà nước pháp quyền XHNN

1. Khái quát về cơ quan nhà nước

- Khái niệm và đặc điểm;
- Hệ thống các cơ quan nhà nước trong bộ máy nhà nước;

c) Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.

2. Các cơ quan nhà nước

- a) Quốc hội;
- b) Chủ tịch nước;
- c) Chính phủ;
- d) Chính quyền địa phương;
- đ) Tòa án nhân dân;
- e) Viện Kiểm sát nhân dân;
- g) Kiểm toán Nhà nước.

3. Hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

- a) Phương hướng chung;
- b) Xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta.

Chuyên đề 2. Xu hướng quốc tế và đổi mới GDPT Việt Nam

1. Tổng quan kinh nghiệm quốc tế về phát triển giáo dục phổ thông

- a) Các yếu tố kinh tế xã hội tác động tới sự phát triển GD;
- b) Xu hướng đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp GD;
- c) Xu thế đổi mới quản lý GDPT.

1. Giáo dục phổ thông ở một số quốc gia

- a) Hàn Quốc;
- b) Trung Quốc;
- c) Malaysia;
- d) Liên bang Nga;
- đ) Phần Lan;

2. Đổi mới giáo dục phổ thông Việt Nam

- a) Quan điểm phát triển GDPT;
- b) Đổi mới mục tiêu và phương thức hoạt động giáo dục;
- c) Đổi mới cấu trúc GDPT theo hai giai đoạn;
- d) Đổi mới quản lý giáo dục phổ thông.

Chuyên đề 3. Xu hướng đổi mới quản lý GDPT và quản trị nhà trường tiểu học

1. Xu hướng đổi mới quản lý về giáo dục và GDPT của một số quốc gia

- a) Xu thế đổi mới quản lý GDPT và quản trị nhà trường của một số quốc gia;
- b) Bài học vận dụng và quá trình đổi mới quản lý GDPT ở Việt Nam.

2. Phát triển nhà trường tiểu học trước yêu cầu hiện đại hóa đất nước và chủ động hội nhập quốc tế

- a) Một số mô hình trường phổ thông mới trên thế giới;
- b) Một số mô hình trường tiểu học mới ở Việt Nam;
- c) Phát triển các mô hình tiểu học Việt Nam - Bài học kinh nghiệm quốc tế và các giải pháp.

Chuyên đề 4 Động lực và tạo động lực cho giáo viên

1. Động lực và động lực làm việc của giáo viên

- a) Động lực và tạo động lực;
- b) Đặc điểm nghề nghiệp và vai trò của việc tạo động lực cho giáo viên.

2. Một số lý thuyết cơ bản về tạo động lực làm việc

- a) Thuyết về nhu cầu của A.Maslow;
- b) Thuyết hai yếu tố của F. Herzberg;
- c) Thuyết xác lập mục tiêu của Edwin A. Locke.

3. Phương pháp và công cụ tạo động lực cho giáo viên

- a) Nhận diện nhu cầu và động lực làm việc của giáo viên;
- b) Phương pháp và công cụ tạo động lực cho giáo viên;
- c) Một số trở ngại đối với việc có động lực và tạo động lực đối với giáo viên.

Phần II

KIẾN THỨC, KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA CHỨC DANH GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG II

Chuyên đề 5. Quản lý hoạt động dạy học và phát triển chương trình giáo dục nhà trường tiểu học

1. Mô hình nhà trường đầu thế kỉ XXI

- a) Mô hình nhà trường hiệu quả;
- b) Mô hình nhà trường cộng đồng;
- c) Mô hình nhà trường tích cực;
- d) Mô hình nhà trường chìa khóa vàng;
- đ) Mô hình trường học mới.

2. Mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN)

- a) Khái quát về mô hình VNEN;
- b) Quá trình dạy học và giáo dục trong mô hình VNEN;
- c) Các đặc trưng cơ bản.

3. Đổi mới đánh giá học sinh trong mô hình trường học mới

- a) Những vấn đề chung về đánh giá kết quả học tập;

- b) Đánh giá theo quá trình;
- c) Đánh giá sự hình thành và phát triển kĩ năng;
- d) Đánh giá sự hình thành và phát triển giá trị sống.

4. Báo cáo thực tế triển khai mô hình VNEN tại địa phương.

Chuyên đề 6. Phát triển năng lực nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II

1. Khái quát về thực trạng đội ngũ giáo viên tiểu học

- a) Các yêu cầu cơ bản đối với đội ngũ giáo viên tiểu học trước yêu cầu đổi mới chương trình GDPT;
- b) Thuận lợi và thách thức về đội ngũ giáo viên tiểu học trước yêu cầu đổi mới chương trình GDPT.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên ở trường tiểu học

- a) Kế hoạch phát triển đội ngũ trước yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục;
- b) Tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ theo yêu cầu đổi mới chương trình GDPT;
- c) Chỉ đạo thực hiện các giải pháp phát triển đội ngũ giáo viên ở trường tiểu học;
- d) Kiểm tra thực hiện, và điều chỉnh kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên ở trường tiểu học.

3. Hợp tác phát triển và sử dụng đội ngũ giữa các nhà trường và các cơ sở giáo dục trong triển khai đổi mới chương trình GDPT

- a) Hợp tác sử dụng giữa các trường;
- b) Hợp tác bồi dưỡng và chia sẻ kinh nghiệm;
- c) Chỉ đạo và hỗ trợ liên kết các trường của các cơ quan quản lý giáo dục trong hoạt động giáo dục.

Chuyên đề 7. Dạy học và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu trong trường tiểu học

1. Quan niệm về người giáo viên hiệu quả

- a) Mẫu giáo viên tiên chuyên nghiệp;
- b) Mẫu giáo viên hiệu quả.

2. Khung năng lực nghề nghiệp giáo viên ở một số quốc gia

- a) Liên minh Châu Âu;
- b) Cộng hòa Pháp;
- c) Singapore;
- d) Philipines;
- e) Thái Lan.

3. Bài học kinh nghiệm trước yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông Việt Nam

- a) Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Việt Nam trong sự so sánh;
- b) Kế thừa và bổ sung;
- c) Khung năng lực với sự kết hợp với mô hình trường tiểu học mới theo yêu cầu đổi mới chương trình GDPT;
- d) Phác họa mẫu hình giáo viên theo yêu cầu đổi mới chương trình GDPT.

Chuyên đề 8. Đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục trường tiểu học

1. Các thành tố tạo nên chất lượng đào tạo

- a) Khái quát về chất lượng giáo dục tiểu học;
- b) Nội dung và trình độ kiến thức được trang bị;
- c) Kỹ năng kỹ xảo thực hành và khả năng vận dụng của học sinh;
- d) Năng lực nhận thức và năng lực tư duy của học sinh tiểu học;
- đ) Phẩm chất và kỹ năng xã hội của học sinh tiểu học.

2. Đánh giá chất lượng giáo dục

- a) Các loại đánh giá;
- b) Các tiêu chuẩn tiêu chí đánh giá chất lượng;
- c) Minh chứng đánh giá.

3. Kiểm định chất lượng giáo dục trường tiểu học

- a) Mục tiêu kiểm định;
- b) Đặc trưng của kiểm định;
- c) Đánh giá trong (hoạt động tự đánh giá);
- d) Đánh giá ngoài;
- đ) Thông báo kết quả;
- e) Xử lý kết quả đánh giá.

Chuyên đề 9. Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng ở trường tiểu học

1. Vai trò vị trí của hoạt động nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng ở trường tiểu học

- a) Tác động của hoạt động nghiên cứu đối với nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục;
- b) Hoạt động nghiên cứu KHSP ứng dụng đối với việc nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

2. Tạo lập môi trường nghiên cứu KHSP ứng dụng ở trường tiểu học

- a) Hướng dẫn học sinh nghiên cứu áp dụng tri thức kế hoạch và tổ chức các cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật ở trường tiểu học;
- b) Xây dựng môi trường nghiên cứu KHSP ứng dụng ở trường tiểu học.

3. Quản lý hoạt động nghiên cứu KHSP ứng dụng ở trường tiểu học

- a) Xác định mục tiêu phù hợp và xây dựng kế hoạch nghiên cứu KHSP ứng dụng;
- b) Tổ chức các hoạt động nghiên cứu KHSP ứng dụng ở trường tiểu học;
- c) Đánh giá, khen thưởng và triển khai áp dụng kết quả nghiên cứu trong và ngoài nhà trường.

Chuyên đề 10. Xây dựng môi trường văn hóa, phát triển thương hiệu nhà trường và liên kết, hợp tác quốc tế

1. Xây dựng văn hóa nhà trường và phát triển thương hiệu

- a) Khái niệm văn hóa nhà trường;
- b) Cấu trúc của văn hóa nhà trường;
- c) Văn hóa nhà trường và xây dựng thương hiệu của nhà trường.

2. Văn hóa nhà trường và đạo đức nghề nghiệp

- a) Đạo đức nghề nghiệp và biểu hiện của đạo đức lương tâm nghề nghiệp;
- b) Hình thành và bảo vệ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp qua xây dựng văn hóa nhà trường.

3. Văn hóa nhà trường và phát triển đội ngũ

- a) Các yêu cầu phẩm chất và năng lực nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học;
- b) Nuôi dưỡng văn hóa nhà trường và vấn đề phát triển phẩm chất năng lực nghề nghiệp cho giáo viên và học sinh;
- c) Tạo lập môi trường tập trung vào chất lượng sẽ tạo nên thương hiệu nhà trường.

4. Báo cáo thực tiễn công tác xây dựng văn hóa nhà trường

Phần III

TÌM HIỂU THỰC TẾ VÀ VIẾT THU HOẠCH

1. Tìm hiểu thực tế

a) Mục đích

Tìm hiểu, quan sát và trao đổi kinh nghiệm công tác qua thực tiễn tại một đơn vị cụ thể. Giúp gắn kết giữa lý luận và thực tiễn; giữa kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành.

b) Yêu cầu

- Giảng viên xây dựng bảng quan sát để học viên ghi nhận trong quá trình đi thực tế. Học viên chuẩn bị trước câu hỏi hoặc vấn đề cần làm rõ trong quá trình đi thực tế.

- Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng bố trí tổ chức và sắp xếp đi thực tế cho học viên. Cơ quan, đơn vị học viên đến thực tế chuẩn bị báo cáo kinh nghiệm và tạo điều kiện để học viên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn.

2. Viết thu hoạch

a) Mục đích

- Là phần thu hoạch kiến thức và kỹ năng thu nhận được từ Chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II trong thời gian 06 tuần.

- Đánh giá mức độ kết quả học tập của học viên đã đạt được qua bồi dưỡng; đánh giá khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng đã thu nhận được vào thực tiễn công tác của chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II.

b) Yêu cầu

- Cuối khóa học, mỗi học viên viết một bài thu hoạch gắn với công việc mà mình đang đảm nhận, trong đó nêu được kiến thức và kỹ năng thu nhận được, phân tích công việc hiện nay và đề xuất vận dụng vào công việc.

- Các yêu cầu và hướng dẫn cụ thể sẽ được thông báo cho học viên khi bắt đầu khóa học.

- Đảm bảo đúng yêu cầu của một bài thu hoạch.

- Độ dài không quá 25 trang A4 (không kể trang bìa, phần tài liệu tham khảo và phụ lục), sử dụng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 14, cách dòng 1,5.

- Văn phong/cách viết: Có phân tích và đánh giá, ý kiến nêu ra cần có số liệu minh chứng rõ ràng.

V. YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC BIÊN SOẠN TÀI LIỆU, GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP CÁC CHUYÊN ĐỀ

1. Biên soạn tài liệu

a) Tài liệu được biên soạn khoa học, nội dung chuyên đề phải phù hợp với vị trí làm việc của chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II.

b) Các chuyên đề phải được biên soạn theo kết cấu mở để tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và giảng viên thường xuyên bổ sung, cập nhật những nội dung mới trong các văn bản quy phạm pháp luật, tiến bộ khoa học và các quy định cụ thể của Bộ, ngành, địa phương cũng như những kinh nghiệm thực tiễn vào nội dung bài giảng.

2. Giảng dạy

a) Giảng viên

- Giảng viên tham gia giảng dạy chương trình này bao gồm: giảng viên trong các cơ sở giáo dục đại học có chức danh nghề nghiệp Giảng viên chính (hạng II) quy định tại Thông tư liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập, có kiến thức, kinh nghiệm trong công tác giáo dục, đào tạo, quản lý và nghiên cứu khoa

học; những nhà quản lý, nhà khoa học, nhà giáo có chức danh tối thiểu tương đương chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, có trình độ thạc sỹ trở lên và có kinh nghiệm thực tiễn trong lĩnh vực giáo dục tiểu học;

- Giảng viên tham gia giảng dạy cần đầu tư nghiên cứu tài liệu, thường xuyên cập nhật văn bản mới, kiến thức mới, các bài tập tình huống điển hình trong thực tiễn để trang bị cho học viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản, thiết thực, sát với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II.

b) Yêu cầu về dạy - học

- Chương trình bồi dưỡng có nhiều nội dung đòi hỏi gắn liền lý thuyết với thực hành. Do vậy, hoạt động dạy - học phải đảm bảo kết hợp giữa lý luận và thực tiễn; giữa kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng thực hành.

- Tăng cường áp dụng các phương pháp sư phạm tích cực hướng vào việc giải quyết các vấn đề trong thực tiễn giúp cho việc học tập và công tác sau này.

c) Yêu cầu đối với học viên

- Nắm bắt được những hiểu biết cần thiết đối với chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II.

- Sau khi tham gia khóa bồi dưỡng, học viên được nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ, có tác phong và phương pháp làm việc đáp ứng yêu cầu đối với chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II.

3. Yêu cầu đối với việc tổ chức báo cáo chuyên đề

- a) Các chuyên đề theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II phải phù hợp với nội dung bồi dưỡng.

- b) Báo cáo viên phải là người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong công tác đào tạo, am hiểu sâu về giáo dục đào tạo nói chung và giáo dục tiểu học nói riêng; đồng thời có khả năng truyền đạt kiến thức, kỹ năng.

- c) Chương trình dành thời lượng nhất định để các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tổ chức cho học viên đi tìm hiểu thực tế, nghe báo cáo về định hướng phát triển của ngành, địa phương. Căn cứ vào tình hình thực tế, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có thể sắp xếp, bố trí thời gian thực hiện các nội dung này sao cho phù hợp với thực tiễn hoạt động của Bộ, ngành, địa phương.

VI. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Đánh giá ý thức học tập của học viên theo quy chế học tập của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

2. Đánh giá thông qua kiểm tra viết (hoặc thực hành), chấm theo thang điểm 10. Học viên phải làm bài kiểm tra theo quy định, học viên nào không đạt điểm 5 trở lên thì phải kiểm tra lại. Học viên không có đủ bài kiểm tra theo quy định thì không được tham gia viết thu hoạch cuối khóa.

3. Đánh giá chung cho toàn chương trình thông qua bài thu hoạch cuối khóa, chấm theo thang điểm 10. Học viên nào không đạt được điểm 5 trở lên thì không được cấp Chứng chỉ.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II được ban hành, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng được giao nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) trước khi tổ chức lớp học.

2. Việc quản lý và cấp phát chứng chỉ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/TT-BNV ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức./.



Nguyễn Vinh Hiền